

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Bà Vy Thị Thơm

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn G, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1988 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Công chức; con ông: Nông Văn H và bà Vi Thị S; vợ: Vy Thị T; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/10/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Vi Văn C, sinh năm 1987, đã chết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nông Thị B.

Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/8/2021 Nông Văn G điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 150.49 đi một mình từ xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Đường tỉnh X, hướng ra thị trấn L, huyện L. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Nông Văn G điều khiển xe ô tô đi đến Km 01 + 50 Đường tỉnh X thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, khi quan sát thấy đường vắng phương tiện tham gia giao thông nên Nông Văn G đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, cách vạch kẻ đường nét đứt màu vàng khoảng 20cm với tốc độ khoảng 45km/giờ. Lúc này Nông Văn G phát hiện phía trước cách khoảng 20m có một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 do Vi Văn C một mình điều khiển đi ngược chiều di chuyển lấn sang phần đường bên phải theo chiều đi của Nông Văn G, thấy vậy Nông Văn G đã đạp nhẹ phanh rồi đánh lái sang phải, khi phần đầu xe phía trước vừa về phần đường bên phải theo chiều đi, còn bánh xe phía sau bên trái vẫn chưa về phần đường bên phải thì xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 do Vi Văn C điều khiển va chạm vào phần đầu xe ô tô bên trái (phần đèn chiếu sáng bên trái xe ô tô) làm người điều khiển xe mô tô và xe mô tô văng sang phần đường bên trái, còn xe ô tô khi va chạm thì Nông Văn G đã đạp chết phanh xe làm bánh xe ô tô phía sau bên trái trượt trên mặt đường từ bên trái vạch kẻ đường nét đứt màu vàng sang mặt đường bên phải dài 1,10m, bánh xe phía sau bên phải trượt trên mặt đường bên phải dài 3,12m, sau đó ô tô tiếp tục di chuyển sang bên phải 3m đến 4m thì dừng lại. Nông Văn G đã xuống xe nhờ người báo Cơ quan Công an và đưa Vi Văn C đi cấp cứu tại Bệnh viện. Hậu quả Vi Văn C bị tử vong khi đến bệnh viện; 02 phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 01 + 50 Đường tỉnh X thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là đoạn đường cong vòng từ trái qua phải, tầm nhìn bị che khuất. Mặt đường trải bằng bê tông nhựa phẳng rộng 6,20m, lòng đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn phân chia mặt đường thành hai chiều đường ngược chiều. Tâm vạch sơn màu vàng cách mép đường phải 3,07m.

Hiện trường được mô tả theo chiều Quốc lộ (QL) 4B - Ủy ban nhân dân xã Đ, điểm mốc của hiện trường là điểm thấp nhất của góc phải gần mép đường của cột mốc Km 01 + 50 Đường tỉnh X trên lề đường trái, lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Các dấu vết, phương tiện tại hiện trường được đánh số như sau:

- Vị trí số 01: Vết mài trượt màu đen trên mặt đường có diện dài 1,10m, rộng 0,10m, chiều hướng trượt từ Ủy ban nhân dân xã Đ - Quốc lộ 4B, điểm đầu

vết vị trí số (01) chệch mép đường phải hướng Quốc lộ 4B cách điểm mốc 42,17m và cách mép chuẩn 3,05m, điểm cuối vị trí số (01) cách mép chuẩn 3,55m.

- Vị trí số 02: Vết mài trượt màu đen trên mặt đường có diện dài 3,12m, rộng 0,10m, chiều hướng trượt từ Ủy ban nhân dân xã Đ – Quốc lộ 4B. Điểm đầu vết vị trí số (02) cách mép chuẩn 4,39m và chệch lòng đường hướng Quốc lộ 4B cách điểm cuối vết vị trí số (01) 1,30m, điểm cuối vết vị trí số (02) cách mép chuẩn 5,02m.

- Vị trí số 03: Vết mài trượt màu đen trên mặt đường diện dài 2,03m, rộng 0,13m, chiều hướng trượt từ Ủy ban nhân dân xã Đ – Quốc lộ 4B. Điểm đầu vết vị trí số (03) cách mép chuẩn 3,18m và chệch mép đường phải hướng Quốc lộ 4B cách điểm cuối vết vị trí số (02) 2,30m, điểm cuối vết vị trí số (03) cách mép chuẩn 3,67m.

- Vị trí số 04: Đa vết mài trượt màu đen, dầu máy dạng tia giọt bắn, vết cày xước và các mảnh vỡ diện dài 8,35m, rộng 1,20m, chiều hướng từ Ủy ban nhân dân xã Đ – Quốc lộ 4B. Điểm đầu vết vị trí số (04) cách mép chuẩn 3,38m và chệch mép đường phải hướng Quốc lộ 4B cách điểm cuối vết vị trí số (03) 0,38m, điểm cuối vết vị trí số (04) cách mép chuẩn là 1,59m.

- Vị trí số 05: Xe ô tô con Biển kiểm soát: 12A - 150.49 đỗ trên mặt đường đầu xe hướng Quốc lộ 4B, đuôi xe hướng Ủy ban nhân dân xã Đ. Tâm trục bánh trước bên trái vị trí số (05) cách mép chuẩn 3,75m và chệch mép chuẩn hướng Quốc lộ 4B cách điểm cuối vết vị trí số (04) 2,50m, tâm trục bánh sau bên trái vị trí số (05) cách mép chuẩn 4,12m.

- Vị trí số 06: Xe mô tô Biển kiểm soát 12L1 - 052.84 đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe chệch lòng đường hướng Quốc lộ 4B, đuôi xe chệch mép chuẩn hướng Ủy ban nhân dân xã Đ. Tâm trục bánh trước vị trí số (06) cách mép chuẩn 1,59m và chệch mép đường trái hướng Ủy ban nhân dân xã Đ cách tâm trục bánh xe ô tô phía trước 2,50m được đánh dấu vị trí số (05).

- Vị trí số 07: Vùng dịch màu hồng không rõ hình dạng diện dài 1,6m, rộng 0,45m, tâm vết vị trí số (07) cách mép chuẩn 0,70m. Chệch lòng đường hướng QL 4B cách tâm bánh xe mô tô phía sau 3,06m được đánh dấu vị trí số (06).

- Mở rộng hiện trường tìm kiếm không phát hiện dấu vết gì thêm.

Tiến hành khám nghiệm 02 phương tiện giao thông trong vụ tai nạn cho thấy: Xe ô tô con biển kiểm soát: 12A - 150.49 do Nông Văn G điều khiển có các dấu vết hư hỏng tập trung ở phần đầu xe bên trái; còn xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 do Vi Văn C điều khiển có các dấu vết hư hỏng phức tạp tập trung ở phần đầu xe. Xác định đầu xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 va chạm với phần đầu bên trái xe ô tô (phần đèn chiếu sáng bên trái xe ô tô) biển kiểm soát: 12A - 150.49, sau đó xe mô tô văng ra đổ xuống đường tạo nên các dấu vết hư hỏng trên 02 phương tiện.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật phương tiện số: 91/GĐKT-ĐK ngày 24/8/2021 của Công ty Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: Xe mô tô 12L1 - 052.84 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động

bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 150.49 khi xảy ra tai nạn hệ thống chiếu sáng, các đèn tín hiệu, còi điện bị hư hỏng không có cơ sở để kết luận. Các hệ thống khác của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định điểm va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô là ở phần đường bên phải theo chiều đi của xe ô tô, tuy nhiên thời điểm va chạm thì phần bánh xe bên trái phía sau của xe ô tô chưa nằm trên phần đường bên phải theo chiều đi của xe ô tô. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông có lỗi của cả hai bên tham gia điều khiển phương tiện giao thông.

Tiến hành khám nghiệm tử thi Vi Văn C cho kết quả: Tình trạng đa chấn thương bên ngoài. Khám trong: Rạch da cơ vùng trước cổ, rạch da cơ vế hai phía, thấy tụ máu dưới da cơ vùng trước cổ; tách lọc cân cơ vùng cổ kiểm tra thấy dập vỡ khí quản, lòng khí quản chứa đầy dịch bọt màu hồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 73A/2021/TT ngày 24/8/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của Vi Văn C như sau:

“1. Chẩn đoán pháp y: Tình trạng đa chấn thương.

2. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do hậu quả của dập vỡ khí quản do tương tác với vật tày quán tính lớn

3. Thời gian chết: Trong vòng 48 giờ.”.

Tại bản kết luận pháp y về hóa pháp số: 679/PY-XNĐH, ngày 30/8/2021 của Viện pháp y Q - Cục Q kết luận: Mẫu máu của Vi Văn C gửi giám định có Ethanol, nồng độ 130,2mg/100ml máu (một trăm ba mươi hai miligam Ethanol trên một trăm mililit máu).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 16/8/2021 đối với Nông Văn G cho kết quả là 0,050 mg/l khí thở.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL - HĐĐGTS ngày 26/8/2021 của hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 là 3.990.000đồng (ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng). Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô 12A - 150.49 là 27.500.000đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-LB, ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn G, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng là người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nông Thị B trình bày tại cơ quan điều tra: Sáng ngày 16/8/2021 chồng bà ông Vi Văn C lấy xe máy đi làm tại xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến khoảng 22 giờ cùng ngày bà nhận được thông tin chồng bà xảy ra tai nạn với xe ô tô tại khu S, thị trấn N được mọi người đưa vào bệnh viện cấp cứu nhưng đã tử vong.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Nông Văn G và đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường về dân sự, cụ thể Nông Văn G đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn G về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn G 03 năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về vật chứng: Ngày 22/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản bị tạm giữ cho chủ sở hữu hợp pháp. Trả cho Nông Văn G 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 150.49 nhãn hiệu HUYNDAI GRANDI10, màu sơn bạc, số máy: 1G4LALM583592, số khung: RLUG6S1DALN052497 và các giấy tờ có liên quan. Trả cho bà Nông Thị B là người đại diện hợp pháp của bị hại Vi Văn C 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 nhãn hiệu HONDAWAVE, màu sơn trắng - bạc - đen, số máy: HC12F5143246, số khung: 1212DY143108, và các giấy tờ liên quan thuộc sở hữu của Vi Văn C, do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Nông Văn G 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 200198005155 cấp ngày 31/12/2019. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại Vi Văn C bà Nông Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự

năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ tại hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định Pháp y về tử thi và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 16/8/2021 sau khi sử dụng bia Nông Văn G điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 150.49 đi một mình từ xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Đường tỉnh 248, hướng ra thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn khi đi đến đoạn đường Km 01 + 50 Đường tỉnh 248 thuộc thôn S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn G điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình thì va chạm với xe mô tô do Vi Văn C điều khiển. Hậu quả Vi Văn C bị tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng. Hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn G về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, là người có đầy đủ năng lực hành vi nhận thức được khi tham gia giao thông, không được sử dụng rượu, bia, phải đi bên phải đường theo chiều của mình nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng quy định đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35, Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019) “*điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong hơi thở có nồng độ cồn*” và vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: “*người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định*”. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra đã bồi thường xong, bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo để giáo dục cải tạo, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nơi cư trú, cụ thể rõ ràng; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm phù hợp với quy định tại Điều 2, 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định, người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Biên bản xác minh và tại phiên tòa bị cáo trình bày chiếc xe ô tô là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo, sự việc xảy ra do lỗi vô ý của bị cáo và bị hại cũng có lỗi một phần. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[8] Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận với bị cáo Nông Văn G về phần bồi thường thiệt hại đã bồi thường xong, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với bị hại Vi Văn C có giấy phép lái xe hạng A1, đủ điều kiện điều khiển xe mô tô. Thời điểm xảy ra tai nạn Vi Văn C điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong máu có nồng độ 130,2mg/100ml máu và di chuyển lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi để xảy ra va chạm với xe ô tô do Nông Văn G điều khiển, đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ (sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35, Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019) quy định: *“Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”* và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định.....”*, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là một phần do lỗi của bị hại. Tuy nhiên Vi Văn C đã chết nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về bồi thường dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại (bao gồm thiệt hại về tính mạng và tài sản) số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nông Thị B đã bồi thường xong. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Ngày 22/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho Nông Văn Giáo 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 150.49 nhãn hiệu HUYNDAI GRANDI10, màu sơn bạc, số máy: 1G4LALM583592, số khung: RLUG6S1DALN052497, và các giấy tờ có liên quan. Trả cho bà Nông Thị B là người đại diện hợp pháp của bị hại Vi Văn C 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 052.84 nhãn hiệu HONDAWAVE, màu sơn trắng - bạc - đen, số máy: HC12F5143246, số khung: 1212DY143108, và các giấy tờ liên quan thuộc sở hữu của Vi Văn C. Xét thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 200198005155 cấp ngày 31/12/2019, xét thấy vật chứng này không liên quan đến vụ án, nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho Nông Văn G.

[12] Về án phí: Bị cáo Nông Văn G phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn G phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn G 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/01/2022.

Giao bị cáo Nông Văn G cho Ủy ban nhân dân xã T là nơi cư trú của bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Nông Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nông Văn G 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 200198005155 mang tên Nông Văn G cấp ngày 31/12/2019.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 01 năm 2022)

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; NĐDHPCBH; NCQL&NVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ngọc